

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21/2023/QĐCNTTLH

Nguyễn Bình, ngày 06 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Hà Thị N và anh Hà Văn S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2023 của chị Hà Thị N.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2023 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Chị Hà Thị N; Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Bản R, thôn B, xã D, huyện H, tỉnh Yên Bái.

- **Người bị kiện:** Anh Hà Văn S; Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Xóm M, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2023 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm
2023, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị N và anh Hà Văn S cùng nhất trí thuận
tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Hà Thị N và anh Hà Văn S cùng xác nhận anh chị có một con chung tên Hà Thị T, sinh ngày 18/02/2016, hiện nay con chung đang sinh sống cùng với chị N. Chị N và anh S cùng thống nhất sau khi ly hôn, chị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Hà Thị T đến đủ 18 tuổi và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị N và anh S thống nhất anh chị tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chi phí hòa giải*: Chị N và anh S không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 9 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã D;
- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch